

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 21**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Xét Báo cáo số 263/BC-UBND ngày 19/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

I. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng, các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và thực thi pháp luật; xây dựng bộ máy liêm chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (theo GRDP) 6,5-7% so với năm 2023, trong đó: Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,5-3%; Công nghiệp và xây dựng tăng 9,5-10%; Dịch vụ tăng 6,5-7% và Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 4,5-5%.
- GRDP bình quân đầu người đạt 77 triệu đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 26.500 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 3.901 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 2.951 tỷ đồng.
- Sản lượng lương thực có hạt đạt 28 vạn tấn.
- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 10-11% so với năm 2023.
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 34.000 tỷ đồng.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới 76,2% (tương đương 77/101 xã).
- Tạo việc làm mới cho 12.500 lao động.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75,16%, trong đó: lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 33,5%.
- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 62%.
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95,2%.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,0-1,5%.
- Tỷ lệ độ che phủ rừng đạt 49,6-49,7%.
- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 96,74%.
- Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch đạt 95,4%.
- Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị đạt 98%.
- Công tác tuyển quân đạt 100% kế hoạch.

III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Tổ chức thực hiện kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các chính sách, giải pháp của Chính phủ về tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế và Kết luận Hội nghị lần thứ Mười Ba, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2024.

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế. Thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Duy trì thực hiện tốt các liên kết trong chăn nuôi. Phát triển trồng rừng gỗ lớn, gỗ có chứng chỉ quản lý rừng bền vững gắn với đầu tư chế biến sâu

phục vụ xuất khẩu. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Thủy sản về chống khai thác IUU. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và bản đồ địa chính, cấp mới và cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các tổ chức cá nhân; hoàn thành việc giao quyền sử dụng đất của các đơn vị sự nghiệp, thu hồi diện tích đất tạm giao cho các dự án điện gió. Kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Huy động hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; tập trung hỗ trợ thủ tục thuận lợi để triển khai các dự án, công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, nhất là Cảng hàng không Quảng Trị, Bến cảng Mỹ Thủy, khu công nghiệp, khu kinh tế, đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà, đường cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo. Rà soát, có giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án chậm tiến độ, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, mất cân đối đất làm vật liệu san lấp giữa các địa phương và thị trường bất động sản; kiên quyết thu hồi các dự án không có khả năng triển khai. Thực hiện có hiệu quả kế hoạch đầu tư công, tài chính công; các chương trình mục tiêu quốc gia và chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Huy động các nguồn lực, hỗ trợ huyện Vĩnh Linh đạt chuẩn nông thôn mới trước tháng 8 năm 2024. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thương mại; đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử; thu hút, xúc tiến đầu tư các trung tâm dịch vụ logistic, các trung tâm kho vận trên địa bàn tỉnh. Phát triển hoạt động xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và La Lay, thúc đẩy các hoạt động thương mại biên giới; làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để hoàn thiện và sớm triển khai thực hiện Đề án Khu Kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo - Đềnsavann. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển du lịch. Thực hiện chương trình du lịch về đêm tại di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và Bến hoa trên sông Thạch Hãn, đề án Phố đêm Đông Hà; ban hành và tổ chức thực hiện đề án Kinh tế ban đêm tỉnh Quảng Trị.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tỉnh sau khi được phê duyệt; hoàn thành quy hoạch đô thị, vùng nông thôn, quy hoạch sử dụng đất; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị; quy hoạch phân khu xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị (giai đoạn 3); điều chỉnh quy hoạch chung Khu Thương mại đặc biệt Lao Bảo. Chú trọng công tác công bố, cắm mốc và quản lý quy hoạch gắn với các chương trình, dự án đầu tư theo quy hoạch để phát triển kinh tế - xã hội.

4. Phát triển đội ngũ doanh nhân lớn mạnh, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết 41-NQ/TW, ngày 10/10/2023 của Bộ Chính Trị “về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam

trong thời kỳ mới”. Thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp theo lộ trình đã được phê duyệt; đẩy mạnh việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang công ty cổ phần; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, quy mô và chất lượng của kinh tế tập thể; phát triển kinh tế ngoài nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới cơ cấu chi ngân sách nhà nước, đảm bảo chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và chống lãng phí.

5. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới. Tập trung chuẩn bị và tổ chức tốt các sự kiện quan trọng trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các sự kiện, lễ hội của quê hương, đất nước. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu thuốc, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chú trọng công tác đào tạo nghề. Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, hạ tầng số; đảm bảo an ninh mạng, an ninh thông tin và hạ tầng kỹ thuật thông tin và truyền thông; triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với gia đình liệt sỹ, thương binh và người có công với cách mạng.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị. Tập trung rà soát, có giải pháp cải thiện và nâng cao các chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI, SIPAS. Thực hiện nghiêm túc, thận trọng, khả thi việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong toàn hệ thống chính trị.

7. Tiếp tục thực hiện các giải pháp củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn kết chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, lợi ích quốc gia. Chỉ đạo đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm hình sự, các tệ nạn xã hội. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp đấu tranh ngăn chặn hoạt động vận chuyển, tàng trữ, mua bán và sử dụng trái phép các chất ma túy. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước, đẩy mạnh thông tin đối ngoại và hợp tác quốc tế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND, Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Trung tâm TH - CB tỉnh;
- Lưu: VT.



Nguyễn Đăng Quang